

Số: 8776/QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày 23 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Hoài Nhơn năm 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30C/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 1272/HD-SNV ngày 15/10/2014 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc Hướng dẫn triển khai xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Hoài Nhơn năm 2017.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực HU;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Chánh, phó VP;
- Các phòng, ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT,  $\sqrt{26}$ , (28b).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**



**Cao Thanh Thương**

**KẾ HOẠCH**  
**CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN HOÀI NHƠN NĂM 2017**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 2 tháng 1 năm 2016 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), bảo đảm tính công khai, minh bạch, giảm tối đa thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong việc giải quyết các TTHC; nâng cao chất lượng trong tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát TTHC.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tham mưu, tổng hợp, tham mưu tốt cho hoạt động chỉ đạo về lĩnh vực thông tin – truyền thông. Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính phải đảm bảo thời gian, chất lượng, đúng nội dung nhiệm vụ phân công; bảo đảm có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban liên quan. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan đơn vị, địa phương, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp.

**2. Yêu cầu:**

- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phải đảm bảo đồng bộ, đúng tiến độ và thời gian quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; phân công nhiệm vụ và gắn trách nhiệm của từng cá nhân cụ thể trong công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; kết quả việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá thi đua, khen thưởng tập thể và cá nhân hàng năm.

**II. GIẢI PHÁP**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính nhà nước;

thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác cải cách hành chính, coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ; xây dựng, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai và thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2017.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức thích hợp, trong đó tập trung mở chuyên mục cải cách hành chính trên Đài Truyền thanh và trên Webiste điện tử của huyện, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện trong thực thi công vụ.

- Tiếp tục thực hiện quy định và bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính UBND cấp huyện, cấp xã và tiếp tục thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và một số dịch vụ công của tỉnh; triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức những người, gây phiền hà cho các cá nhân, tổ chức.

## **2. Cải cách thể chế**

- Thực hiện đúng các quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, không đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính. Kiểm soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp;

- Công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn và tại cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, trên Trang Thông tin điện tử của huyện để tổ chức, cá nhân dễ thực hiện và giám sát; thông báo công khai số điện thoại và địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến

ngiht, để tiếp nhận và xử lý các thông tin của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân về các hành vi tiêu cực, vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh. Trong đó, đảm bảo trên 90% hồ sơ thuộc thẩm quyền xử lý được giải quyết đúng quy trình, thời gian quy định; sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt mức trên 80%; nâng cao chất lượng hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, từng bước đưa các thủ tục hành chính đã được công bố vào thực hiện; triển khai áp dụng mô hình Bộ phận "Một cửa hiện đại" tại huyện.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về cải cách hành chính, kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức nhất là công chức làm việc tại Bộ phận "Một cửa" và cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy.**

- Tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện để sắp xếp, kiện toàn theo đúng quy định của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, đảm bảo tinh gọn, hoạt động thông suốt, tránh bỏ sót, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với yêu cầu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- Tổ chức xây dựng, thực hiện Đề án tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, UBND xã, thị trấn theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về Chính sách tinh giản biên chế;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đảm bảo hoạt động theo đúng chức năng quản lý nhà nước. Không ngừng đổi mới lề lối, phương thức làm việc của các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính; xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị, phường, xã kịp thời, đúng quy định;

- Tổ chức triển khai, thực hiện các quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế theo văn bản chỉ đạo của Tỉnh;

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết các nhiệm vụ có liên quan.

#### **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Hoàn thành việc xây dựng cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo quy

định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, đảm bảo đến năm 2021 giảm tối thiểu là 10% trên tổng biên chế được giao so với năm 2015.

- Thực hiện tuyển dụng, điều động, luân chuyển công chức, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ năng lực công tác vào các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Thực hiện đổi mới công tác đánh giá công chức theo hướng đề cao trách nhiệm người đứng đầu và gắn với kết quả công vụ; thực hiện tốt quy trình đánh giá cán bộ, công chức; cán bộ, công chức phường, xã do tinh hướng dẫn, đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, chính xác; triển khai thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm đối với công chức lãnh đạo theo hướng dẫn của tỉnh;

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã và viên chức ngành giáo dục phù hợp với quy định chức danh công chức và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định. Triển khai áp dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

### **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của huyện trong giai đoạn 2016-2020; thực hiện tốt chính sách tiền lương, thu nhập tăng thêm để tạo động lực thực sự cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ có chất lượng và hiệu quả.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho việc chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, thể dục thể thao;

### **6. Hiện đại hóa hành chính**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước và tiếp tục duy trì áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008

- Tập trung triển khai có hiệu quả phần mềm văn phòng điện tử, phần mềm một cửa điện tử, một cửa liên thông, hệ thống giao ban trực tuyến và triển khai hệ thống thư điện tử công vụ từ cấp huyện đến cấp xã; nâng cấp Trang Thông tin điện

tử của huyện, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tích hợp được các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

~~Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin của huyện, đảm bảo đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của huyện trong giai đoạn mới; đầu tư thỏa đáng việc mua sắm bổ sung trang thiết bị, xây dựng và nâng cấp hệ thống mạng cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.~~

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện và mở rộng triển khai áp dụng tại một số xã, thị trấn.

- Tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc của UBND các xã, thị trấn đảm bảo yêu cầu cải cách hành chính, nhất là Bộ phận “Một cửa” cấp xã; đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang bị phương tiện làm việc đầy đủ, hiện đại để phục vụ cho yêu cầu công tác; có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí đầu tư thích hợp.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

*(Nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị được xác định theo phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch này)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính (theo Phụ lục đính kèm) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo đúng quy định.

4. Đài truyền thanh huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính và kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của huyện bằng việc xây dựng chuyên đề, chuyên trang về công tác cải cách hành chính.

5. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2017 của huyện; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và định kỳ tổng hợp, báo cáo việc thực hiện kế hoạch với UBND huyện; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn là một trong những tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi công vụ.

Tham mưu UBND huyện phê bình các cơ quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện không nghiêm túc nhiệm vụ cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính huyện Hoài Nhơn năm 2017, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Nội vụ) để xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

*Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực HU;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Chánh, phó VP;
- Các phòng, ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, (28b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**



**CHỦ TỊCH**

**Cao Thanh Thương**

**Phụ lục  
KẾ HOẠCH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND huyện Hoài Nhơn)

| ST<br>T | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể                  |  | Sản phẩm   | Thời gian  | Kinh phí |
|---------|---|-------------------------------------|--|--|------------|----------|
|         |   | Đơn vị chủ trì                      | Đơn vị phối hợp  |  |            |          |
|         | <b>Nhiệm vụ và giải pháp 1: Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính</b>   |                                     |  |  |            |          |
| 1       | Tham mưu Huyện ủy xây dựng các chủ trương, chương trình, kế hoạch cụ thể đầy mạnh thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trước cấp ủy đảng. | Phòng Nội vụ                        | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                 | Chi thi, nghị quyết của Huyện ủy   | Quý I/2017 |          |
| 2       | Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính  | Phòng Tư pháp                       | Phòng Nội vụ,<br>Văn phòng UBND và các cơ quan, đơn vị liên quan | Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND huyện  | Quý I/2017 |          |
| 3       | Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện.  | Phòng Nội vụ, UBND các xã, thị trấn | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                 | Quyết định ban hành Kế hoạch và Báo cáo kết quả kiểm tra của UBND cấp huyện, UBND cấp xã | Quý I/2017 |          |



| ST<br>T  | Nhiệm vụ cụ thể  | Trách nhiệm cụ thể                             |   | Đơn vị phối<br>hợp  | Sản phẩm  | Thời gian    | Kinh phí |
|--|--|--|---|---|---|--------------|----------|
|  |  | Đơn vị chủ trì                                 | Đơn vị phối<br>hợp  |   |   |              |          |
| 4  | Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính.   | Phòng Văn hóa – Thông tin                      | Phòng Nội vụ, Đài Truyền thanh                            | Phòng Nội vụ, Đài Truyền thanh                            | Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND huyện   | Quý I/2017   |          |
| 5  | Mở chuyên mục cải cách hành chính trên Đài Truyền thanh huyện, trên Website của UBND huyện.                              | Văn phòng HĐND và UBND huyện, Đài Truyền thanh | Phòng Nội vụ, Văn phòng UBND huyện, UBND các xã, thị trấn | Phòng Nội vụ, Văn phòng UBND huyện, UBND các xã, thị trấn | Xây dựng và triển khai Kế hoạch mở chuyên mục cải cách hành chính trên Đài Truyền thanh huyện | Thường xuyên |          |
| 7  | Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn và hàng năm | Phòng Nội vụ, UBND các xã, thị trấn            | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                          |   | Quyết định ban hành kế hoạch của UBND huyện   | Quý I/2017   |          |
| <b>Nhiệm vụ và giải pháp 2: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, đáp ứng tốt nhất nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân; nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của huyện</b> |  |  |   |   |   |              |          |
| 1  | Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính theo từng năm   | Phòng Tư pháp                                  | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn             |   | Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND huyện Báo cáo kết quả thực hiện                         | Quý I/2017   |          |
| 2  | Rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết đối với một số thủ tục hành chính phù hợp so với quy định hiện hành               | Phòng Tư pháp                                  | Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện, ban           |   | Kế hoạch rà soát của UBND huyện và báo cáo kết quả rà soát                                    | Thường xuyên |          |

| ST T | Nhiệm vụ cụ thể  | Trách nhiệm cụ thể                          |   | Sản phẩm   | Thời gian     | Kinh phí |
|------|--|---|---|--|---------------|----------|
|      |  | Đơn vị chủ trì                              | Đơn vị phối hợp                                 |  |               |          |
| 3    | Cập nhật, công khai đầy đủ, đúng quy định đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.  | Văn phòng UBND huyện, UBND các xã, thị trấn | Các phòng, ban huyện<br>có liên quan            | 100% thủ tục hành chính được công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và trên Trang Thông tin điện tử huyện. | Thường xuyên  |          |
| 4    | Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 gắn với việc áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. | Văn phòng UBND huyện, UBND các xã, thị trấn | Phòng Nội vụ, các phòng, ban huyện có liên quan | Trên 90% thủ tục hành chính được giải quyết đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và thời gian quy định.                                   | Năm 2016-2020 |          |
| 5    | Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định thủ tục hành chính.  | Văn phòng UBND huyện, UBND các xã, thị trấn | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                | Các phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và phản ánh kịp thời  | Thường xuyên  |          |
| 6    | Tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và các kỹ năng chuyên môn có liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã       | Phòng Nội vụ                                | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                | Kế hoạch mở các lớp tập huấn của UBND huyện  | Năm 2017      |          |

| ST<br>T  | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể                            |  | Sản phẩm  | Thời gian  | Kinh phí |
|--|---|---|--|---|--|----------|
|  |   | Đơn vị chủ trì                                | Đơn vị phối hợp                            |   |  |          |
| 7  | Xây dựng và tổ chức Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp huyện, cấp xã ban hành   | Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn    | Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ | Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND cấp huyện, cấp xã.<br><br>Báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra | Năm 2017   |          |
| <b>Nhiệm vụ và giải pháp số 3: Cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện</b> |   |   |  |   |  |          |
| 1  | Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, đảm bảo tinh gọn, không chồng chéo hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ. | Các phòng, ban huyện                          | Phòng Nội vụ                               | Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của UBND huyện                                       | Sau khi có hướng dẫn của cấp trên                                |          |
| 2  | Ban hành Quy chế làm việc của các phòng, ban chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền   | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Phòng Nội vụ                               | Quyết định ban hành Quy chế của các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn                         | Ngay sau khi UBND huyện ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ |          |

| ST<br>T | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể           |   | Sản phẩm  | Thời gian    | Kinh phí   |
|---------|---|------------------------------|---|---|--------------|------------|
|         |   | Đơn vị chủ trì               | Đơn vị phối hợp   |   |              |            |
| 3       | Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp quản lý theo đúng quy định  | Các phòng, ban huyện         | Phòng Nội vụ  | Thực hiện đầy đủ và đúng quy định các nhiệm vụ đã được phân cấp   | Thường xuyên |            |
| 4       | Rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước giữa UBND huyện với các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn. | Các phòng, ban huyện         | Phòng Nội vụ  | Quyết định phân cấp, ủy quyền của UBND huyện  | Thường xuyên |            |
| 5       | Tổ chức đánh giá chỉ số cải cách hành chính các xã, thị trấn và phân loại chính quyền cấp xã hàng năm                             | Phòng Nội vụ                 | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn                       | Quyết định công nhận kết quả phân loại chính quyền cấp xã của UBND huyện  | Quý IV/2017  | 20.000.000 |
| 6       | Triển khai có hiệu quả công tác đánh giá trực tuyến mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của Bộ phận "Một cửa" | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Phòng Nội vụ, Phòng văn hóa – Thông tin và các cơ quan có liên quan | Trên 50% tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá trực tuyến mức độ hài lòng khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận "Một cửa" huyện. | Thường xuyên |            |
| 7       | Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt.   | Các phòng, ban huyện         | Phòng Nội vụ  | Vấn bản triển khai thực hiện  | Thường xuyên |            |

| ST T | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể |  | Sân phẩm  | Thời gian     | Kinh phí |
|------|---|--------------------|--|---|---------------|----------|
|      |   | Đơn vị chủ trì     | Đơn vị phối hợp                                  |   |               |          |
| 8    | Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ             | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Đề án tinh giản biên chế của huyện Quyết định của UBND huyện                              | Quý I/2017    |          |
| 9    | Thực hiện việc chuyển đổi một số chức danh cán bộ, công chức, viên chức theo quy định   | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện                             | Quyết định chuyển đổi công tác của UBND huyện   | Năm 2017      |          |
| 10   | Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã và viên chức ngành giáo dục theo đúng quy định.   | Phòng Nội vụ       | Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn | Kế hoạch và báo cáo kết quả tuyển dụng  | Quý I-II/2017 |          |
| 11   | Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và hàng năm của UBND tỉnh.              | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Văn bản triển khai thực hiện của huyện  | Quý I/2017    |          |
| 12   | Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức   | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Các thông tin về cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật quản lý trên phần mềm điện tử | Quý II/2017   |          |
| 13   | Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015. | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Hướng dẫn đánh giá của UBND huyện<br>Báo cáo kết quả phân loại, đánh giá của UBND huyện   | Quý IV/2017   |          |

| ST<br>T | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể |  | Sản phẩm  | Thời gian     | Kinh phí |
|---------|---|--------------------|--|---|---------------|----------|
|         |   | Đơn vị chủ trì     | Đơn vị phối hợp                                  |   |               |          |
| 8       | Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ             | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Đề án tinh giản biên chế của huyện Quyết định của UBND huyện                              | Quý I/2017    |          |
| 9       | Thực hiện việc chuyển đổi một số chức danh cán bộ, công chức, viên chức theo quy định   | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện                             | Quyết định chuyển đổi công tác của UBND huyện   | Năm 2017      |          |
| 10      | Tổ chức tuyên dụng công chức cấp xã và viên chức ngành giáo dục theo đúng quy định.   | Phòng Nội vụ       | Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn | Kế hoạch và báo cáo kết quả tuyển dụng  | Quý I+II/2017 |          |
| 11      | Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và hàng năm của UBND tỉnh.              | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Văn bản triển khai thực hiện của huyện  | Quý I/2017    |          |
| 12      | Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức   | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Các thông tin về cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật quản lý trên phần mềm điện tử | Quý II/2017   |          |
| 13      | Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015. | Phòng Nội vụ       | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Hướng dẫn đánh giá của UBND huyện<br>Báo cáo kết quả phân loại, đánh giá của UBND huyện   | Quý IV/2017   |          |

| ST<br>T  | Nhiệm vụ cụ thể   | Trách nhiệm cụ thể                         |   | Sản phẩm  | Thời gian    | Kinh phí    |
|--|---|--|---|---|--------------|-------------|
|  |   | Đơn vị chủ trì                             | Đơn vị phối hợp                               |   |              |             |
| 14   | Ban hành văn bản quy định tăng cường kỷ luật, kỷ cương và thực hiện quy chế văn hóa công sở.  | Phòng Nội vụ                               | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Chi thi, quyết định của UBND huyện  | Quý I/2017   |             |
| 15   | Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ, công chức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. | Thanh tra, Phòng Nội vụ                    | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Quyết định ban hành Kế hoạch và báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra                                   | Quý I/2017   |             |
| <b>Nhiệm vụ và giải pháp 4: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước và tiếp tục duy trì áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008</b> |   |  |   |   |              |             |
| 1  | Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn và hàng năm  | Phòng Văn hóa – Thông tin                  | Các phòng, ban huyện có liên quan             | Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND huyện   | Quý I/2017   |             |
| 2  | Triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử từ cấp huyện đến cấp xã   | Văn phòng HĐND và UBND huyện               | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Phần mềm Văn phòng điện tử được sử dụng có hiệu quả tại các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Thường xuyên |             |
| 3  | Xây dựng Đề án triển khai phần mềm một cửa điện tử cấp huyện  | Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Phần mềm một cửa điện tử được vận hành thông suốt tại cấp huyện                                       | Từ năm 2017  | 483.400.000 |
| 4  | Triển khai hệ thống họp giao ban trực tuyến từ cấp huyện; thực hiện chứng thực điện tử, chữ ký số.  | Văn phòng HĐND và UBND huyện               | Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã,    | Kế hoạch triển khai của UBND huyện  | Năm 2017     |             |

| ST T | Nhiệm vụ cụ thể  | Trách nhiệm cụ thể                              |  | Sản phẩm   | Thời gian    | Kinh phí |
|------|--|---|--|--|--------------|----------|
|      |  | Đơn vị chủ trì                                  | Đơn vị phối hợp                                      |  |              |          |
| 5    | Mở rộng số lượng dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3  | Văn phòng UBND huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin | Các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn | Kế hoạch thực hiện của UBND huyện.   | Từ năm 2017  |          |
| 6    | Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống thư điện tử công vụ tại huyện UBND các xã, thị trấn                                      | Văn phòng UBND huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn        | 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã sử dụng hợp thư điện tử trong trao đổi công việc                         | Thường xuyên |          |
| 7    | Tiếp tục duy trì và cải tiến các quy trình công việc đã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 | Văn phòng UBND huyện                            | Các phòng, ban huyện                                 | Các quy trình công việc được cải tiến và duy trì thực hiện tốt   | Hàng năm     |          |
| 8    | Mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại UBND các xã, thị trấn                  | Văn phòng UBND huyện                            | UBND các xã, thị trấn                                | Kế hoạch thực hiện của huyện, đến năm 2020, có trên 50% xã, thị trấn áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO | Từ năm 2017  |          |



| ST T   | Nhiệm vụ cụ thể  | Trách nhiệm cụ thể         |  | Sản phẩm  | Thời gian    | Kinh phí |
|--|--|----------------------------|--|---|--------------|----------|
|  |  | Đơn vị chủ trì             | Đơn vị phối hợp                                  |   |              |          |
| 9  | Mua sắm các trang thiết bị tin học cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác trong giai đoạn mới   | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Kế hoạch thực hiện của UBND huyện                         | Thường xuyên |          |
| <b>Nhiệm vụ và giải pháp 5: Từng bước hiện đại hóa các cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới</b>   |  |                            |  |   |              |          |
| 1  | Xây dựng và triển khai Kế hoạch đầu tư xây dựng và cải tạo trụ sở làm việc đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nhất là phòng làm việc của Bộ phận "Một cửa" cấp xã  | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn    | Quyết định phê duyệt Kế hoạch của UBND huyện              | Hàng năm     |          |
| 2  | Mua sắm trang thiết bị làm việc phục vụ cho yêu cầu công tác của các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện  | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các cơ quan, đơn vị liên quan                    | Kế hoạch của UBND huyện                                   | Hàng năm     |          |
| <b>Nhiệm vụ và giải pháp 6: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của huyện theo quy định của Chính phủ; đảm bảo kinh phí thực hiện cải cách hành chính</b> |  |                            |  |   |              |          |
| 1  | Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện | Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ quý, 06 tháng, năm | Hàng năm     |          |

| ST<br>T | Nhiệm vụ cụ thể  | Trách nhiệm cụ thể  |   | Sản phẩm   | Thời gian                                     | Kinh phí |
|---------|--|---|---|--|---|----------|
|         |  | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp                               |  |   |          |
| 2       | Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện chi tiêu đúng quy định của nhà nước. | Phòng Tài chính – Kế hoạch  | Các phòng, ban huyện và UBND các xã, thị trấn | Văn bản triển khai thực hiện   | Sau khi có quy định và hướng dẫn của cấp trên |          |
| 3       | Đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo về tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức trong năm  | Các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn | Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Nội vụ        | Báo cáo của các phòng, ban trực thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn về kết quả mức thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức. | Quý IV/2016                                   |          |
| 4       | Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của UBND tỉnh về quy định mức chi đảm bảo kinh phí hoạt động cho công tác cải cách hành chính                        | Phòng Tài chính – Kế hoạch  | Các phòng, ban huyện có liên quan             | Quyết định phê duyệt kinh phí của UBND huyện   | Hàng năm                                      |          |